

Số: 339/2020/QĐST-HNGĐ

T, ngày 25 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 328/2020/TLST-VHNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2020 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- *Người yêu cầu:* Ông Trần Văn C, sinh năm 1984; địa chỉ thường trú: Ấp Hưng Lợi, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Tạm trú: tổ 2, khu phố 4, phường V, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- *Người yêu cầu:* Bà Phạm Thị Tám, sinh năm 1982; địa chỉ thường trú: Ấp Hưng Lợi, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Tạm trú: tổ 2, khu phố 4, phường V, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Trần Văn C và bà Phạm Thị Tchung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp và được Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 143/2011, quyển số 01/2011 ngày 12 tháng 9 năm 2011. Trong quá trình chung sống, ông Chum và bà Tám có 02 con chung tên Trần Minh T, sinh ngày 13-11-2011 và Trần Minh K, sinh ngày 15-3-2018. Ngày 16-12-2020, ông Chum và bà Tám có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16-12-2020 của Tòa án nhân dân thị xã T, ông Chum và bà Tám đã thỏa thuận được các vấn đề theo đơn yêu cầu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16-12-2020 của Tòa án nhân dân thị xã T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Trần Văn C và bà Phạm Thị T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*:

+ Giao con chung tên Trần Minh T, sinh ngày 13-11-2011 cho ông Trần Văn C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con, ông Chum không yêu cầu bà Tám cấp dưỡng cho con.

+ Giao con chung tên Trần Minh K, sinh ngày 15-3-2018 cho bà Phạm Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con, bà Tám không yêu cầu ông Chum cấp dưỡng cho con.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí*: Ông Trần Văn C và bà Phạm Thị T phải chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2016/0052087 ngày 16-12-2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- CCTHADS thị xã T;
- UBND xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Sơn